

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc Ban hành Quy chế công tác học sinh  
của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG**

Căn cứ Quyết định số: 1532/QĐ-BXD ngày 07/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng trên cơ sở Trường Công nhân kỹ thuật cơ khí xây dựng;

Căn cứ Quyết định số: 546/QĐ-BXD ngày 16/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tiếp nhận Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng thuộc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng về trực thuộc Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số: 1133/QĐ-BXD ngày 10/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Căn cứ Quyết định số: 72/QĐ-BXD ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Căn cứ Thông tư số: 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, cao đẳng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác học sinh của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Phó Hiệu trưởng; Trưởng các đơn vị, cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh thuộc Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:  
- Như điều 3/  
- Lưu: VT, KHĐT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Văn Tự**



Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2021

## QUY CHẾ

Công tác học sinh của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng  
(Kèm theo Quyết định số: 10./QĐ-TTCN ngày 04 tháng 01 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về công tác học sinh đối với các chương trình đào tạo hệ chính quy trong Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng (sau đây gọi tắt là Trường).

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

- Học sinh quy định tại Quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp hệ chính quy trong Trường.
- Công tác học sinh là công tác trọng tâm của Trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với học sinh nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

### Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH

#### Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh

- Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Trường.
- Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.
- Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh khác trong Trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.
- Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Trường và các hoạt động khác của học sinh.
- Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Trường.

#### **Điều 4. Quyền của học sinh**

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức tự quản của học sinh, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh trong và ngoài Trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Trường.

#### **Điều 5. Những việc học sinh không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh khác trong Trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Trường.

4. Say rượu bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Trường và nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

### Chương III

## NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

### Điều 6. Nội dung công tác học sinh

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a. Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng;

b. Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng;

c. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật;

d. Tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đoàn thanh niên, Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Trường;

đ. Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý học sinh

a. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định;

b. Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh;

c. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao;

giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh;

d. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh trong và ngoài Trường;

đ. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến học sinh;

e. Quản lý học sinh nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho học sinh. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh và Ban Giám hiệu.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh

a. Tư vấn cho học sinh xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;

b. Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Trường; tạo điều kiện giúp đỡ học sinh là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ;

c. Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh;

d. Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh;

đ. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

e. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh.

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về học sinh, thực trạng việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

### **Điều 7. Tổ chức, quản lý công tác học sinh**

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh của Trường gồm: Ban Giám hiệu, Phòng Kế hoạch - Đào tạo, các phòng chức năng, các khoa chuyên môn, Ban công tác học sinh, giáo viên chủ nhiệm và lớp học sinh.

1. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

a. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác học sinh;

b. Lựa chọn cán bộ có phẩm chất, trình độ, năng lực phù hợp làm công tác học sinh;

c. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, của ngành, địa phương trong công tác học sinh, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và

dân chủ trong công tác học sinh. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác học sinh vào nề nếp, bảo đảm cho học sinh thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình;

d. Quản lý học sinh về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng, đạo đức, lối sống, đời sống. Hàng năm, tổ chức đối thoại với học sinh để giải thích đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của Trường cho học sinh; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của học sinh;

đ. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, trong công tác học sinh; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh;

e. Quyết định sự tham gia của học sinh mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

## 2. Phòng Kế hoạch - Đào tạo và các phòng, khoa chuyên môn

Phòng Kế hoạch - Đào tạo là đầu mối phối hợp với các phòng, khoa chuyên môn giúp Ban Giám hiệu thực hiện nội dung công tác học sinh theo quy định tại Điều 6, Chương III Quy chế này.

## 3. Lớp học sinh, Ban cán sự lớp học sinh

a. Lớp học sinh được tổ chức bao gồm những học sinh cùng nghề, khoá học và được duy trì ổn định trong cả khoá học. Biên chế lớp do Phòng Kế hoạch - Đào tạo tham mưu và do Hiệu trưởng Quyết định theo các quy định của Trường.

Đối với học sinh chỉ tham gia học một số môn học, mô-đun thì việc tổ chức quản lý thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của học sinh được quản lý và theo dõi do Phòng Kế hoạch - Đào tạo và các khoa trực tiếp thực hiện.

### b. Ban cán sự lớp học sinh.

Ban cán sự lớp học sinh gồm lớp trưởng và các lớp phó, do tập thể học sinh trong lớp bầu; được Hiệu trưởng hoặc người được Hiệu trưởng uỷ quyền công nhận. Nhiệm kỳ của Ban cán sự lớp theo năm học hoặc khoá học và được điều chỉnh bổ sung theo đề xuất của Giáo viên chủ nhiệm (theo từng học kỳ).

### c. Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, phòng, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ);

- Đôn đốc học sinh trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho học sinh của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên khác của lớp; đề nghị khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), Phòng Kế hoạch - Đào tạo và Hiệu trưởng giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của học sinh trong lớp;

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong mọi hoạt động của lớp;

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học, khoá học và những việc đột xuất của lớp với khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc Phòng Kế hoạch - Đào tạo.

d. Quyền lợi của Ban cán sự lớp: Được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Trường.

#### 4. Giáo viên chủ nhiệm

a. Phòng Kế hoạch - Đào tạo phối hợp với các khoa đề xuất phân công giáo viên chủ nhiệm lớp trình Hiệu trưởng ký Quyết định công nhận. Nhiệm kỳ của giáo viên chủ nhiệm theo khoá học và được điều chỉnh bổ sung theo tình hình thực tế.

b. Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm:

- Hình thành tổ chức lớp theo đúng quy định, duy trì điều hành lớp một cách hiệu quả nhằm thực hiện tốt quá trình đào tạo của Trường.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất với khoa, Phòng Kế hoạch - Đào tạo về tình hình học tập, rèn luyện và các mặt hoạt động khác của lớp. Trong trường hợp cần thiết có thể báo cáo trực tiếp đến Ban Giám hiệu.

- Nhận xét đánh giá, phân loại kết quả rèn luyện của học sinh vào cuối học kỳ, thống kê tổng hợp kết quả học tập rèn luyện của học sinh, tổ chức công tác thi đua của lớp.

- Thực hiện đầy đủ giấy tờ, sổ sách có liên quan của lớp, đảm bảo đúng qui định của Trường.

- Phối hợp với các bộ phận khác của Trường để thực hiện tốt việc giáo dục, đào tạo toàn diện cho học sinh của lớp. Đại diện Trường phối hợp với Phòng Kế hoạch - Đào tạo liên hệ với địa phương, gia đình của học sinh khi cần thiết.

- Tổ chức học tập và kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nội quy học sinh.

- Phối hợp với các phòng, khoa chuyên môn trong việc liên hệ thực tập sản xuất (TTSX). Ghi nhận số lượng học sinh tốt nghiệp có việc làm và làm cầu nối với các cựu học sinh của Trường.

### **Chương IV** **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH**

#### **Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh**

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong Trường.

#### **Điều 9. Nội dung và thang điểm đánh giá**

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:



1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Trường: Tối đa 25 điểm.
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

**Điều 10. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá**

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập
  - a. Ý thức và thái độ trong học tập;
  - b. Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
  - c. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
  - d. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
  - đ. Kết quả học tập.
2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Trường
  - a. Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Trường;
  - b. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Trường.
3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường
  - a. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể;
  - b. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;
  - c. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.
4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng
  - a. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác của học sinh trong Trường;
  - b. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Trường;
  - c. Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).

5. Căn cứ đặc điểm, điều kiện cụ thể của Trường, Trường phòng Kế hoạch - Đào tạo chủ trì phối hợp với các phòng, khoa quy định chi tiết điểm đánh giá cho từng tiêu chí trong mỗi nội dung theo khung điểm quy định tại Điều 9 của Quy chế này trình Hiệu trưởng ký ban hành để thực hiện.

### **Điều 11. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện của học sinh được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- a. Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b. Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c. Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d. Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ. Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

### **Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh**

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh. Hội đồng gồm:

- a. Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;
- b. Thường trực Hội đồng: Là Phó Hiệu trưởng hoặc Trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh;
- c. Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

#### **2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

- a. Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Trường quy định;
- b. Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất);
- c. Trưởng khoa (trưởng bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) căn cứ Biên bản đề nghị của lớp, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh của Trường;
- d. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh của Trường xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng;
- đ. Hiệu trưởng xem xét và Quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh phải được thông báo cho học sinh ít nhất 20 ngày trước khi ban hành Quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

### **Điều 13. Thời gian đánh giá và cách tính điểm**

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

#### **Điều 14. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh**

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của học sinh được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

#### **Điều 15. Quyền khiếu nại của học sinh về kết quả đánh giá rèn luyện**

1. Học sinh có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **Chương V KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH**

#### **Điều 16. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh**

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a. Đạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;

b. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của học sinh, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c. Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d. Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân theo 03 danh hiệu: Khá, Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh Khá đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên; danh hiệu học sinh Giỏi đối với trường hợp xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; danh hiệu học sinh Xuất sắc đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc;

b. Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp học sinh theo 02 danh hiệu: Lớp học sinh Tiên tiến và lớp học sinh Xuất sắc. Căn cứ đặc điểm, điều kiện cụ thể của Trường, Trường phòng Kế hoạch - Đào tạo chủ trì phối hợp với các phòng, khoa quy định cụ thể tiêu chuẩn danh hiệu lớp học sinh Tiên tiến và lớp học sinh Xuất sắc trình Hiệu trưởng ký ban hành để thực hiện;

c. Việc đánh giá, xếp loại học tập của học sinh được thực hiện theo quy định hiện hành của Trường về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô đun nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô đun đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với học sinh bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô đun, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

### **Điều 17. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh**

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Trường tổ chức cho học sinh và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a. Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp học sinh và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ);

b. Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) họp, xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh của Trường;

c. Căn cứ đề nghị của khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của học sinh phải được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh.

### **Điều 18. Hình thức kỷ luật đối với học sinh**

1. Học sinh có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a. Khiển trách: Đối với học sinh có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ;

b. Cảnh cáo: Đối với học sinh đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c. Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh không được làm;

d. Buộc thôi học: Đối với học sinh đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Chi tiết về hành vi vi phạm để áp dụng theo từng hình thức kỷ luật quy định tại Khoản 1 Điều này được quy định tại **Phụ lục số: 01** ban hành kèm theo Quy chế này.

### **Điều 19. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh**

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a. Học sinh mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b. Chủ nhiệm lớp chủ trì họp với tập thể lớp học sinh để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ);

c. Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) họp, xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh của Trường;

d. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng;

đ. Thành phần dự họp xét kỷ luật học sinh của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh và giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh vi phạm, còn có đại diện tập thể lớp có học sinh vi phạm và học sinh có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu học sinh vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định kỷ luật.

2. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh do Hiệu trưởng Quyết định thành lập, gồm:

a. Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b. Thường trực Hội đồng: Là Phó Hiệu trưởng hoặc Trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh của Trường;

c. Các ủy viên: Là đại diện các khoa (bộ môn hay bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), phòng, ban có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường.

3. Hồ sơ xử lý kỷ luật học sinh:

a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b. Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh vi phạm;

c. Biên bản họp của khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) và đơn vị phụ trách công tác học sinh;

d. Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của học sinh phải có Điều, Khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý học sinh. Trường hợp học sinh bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường cần gửi thông báo cho địa

phương, nơi học sinh có hộ khẩu thường trú và gia đình học sinh biết để quản lý, giáo dục.

### **Điều 20. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

### **Điều 21. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật**

Cá nhân, tập thể lớp học sinh nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **Chương VI**

### **ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **Điều 22. Nguyên tắc đánh giá**

1. Đánh giá công tác học sinh phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

#### **Điều 23. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh và thang điểm**

1. Đánh giá công tác học sinh của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

- a. Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;
- b. Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh: 15 điểm;
- c. Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh: 10 điểm;
- d. Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh: 10 điểm;
- đ. Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh: 15 điểm;

e. Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh: 10 điểm;

g. Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;

h. Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;

i. Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại **Phụ lục số: 02** ban hành kèm theo Quy chế này.

#### **Điều 24. Xếp loại công tác học sinh**

1. Xếp loại công tác học sinh của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.

2. Công tác học sinh của Trường được xếp theo 05 loại:

a. Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;

b. Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;

c. Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;

d. Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;

đ. Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

#### **Điều 25. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh và thời gian thực hiện**

1. Hiệu trưởng thành lập Ban đánh giá công tác học sinh do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là Phó Hiệu trưởng hoặc Trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh; các Ủy viên khác là lãnh đạo một số khoa, phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Trường.

2. Ban đánh giá công tác học sinh của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh theo quy định tại Điều 23, Điều 24 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình Bộ Xây dựng xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

#### **Điều 26. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh**

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng Trường về công tác học sinh và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Trường.

## **Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 27. Trách nhiệm của Trường**

1. Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động công tác học sinh và bố trí nguồn lực thực hiện.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các tập thể, cá nhân thuộc Trường thực hiện tốt công tác học sinh theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

3. Định kỳ thực hiện kiểm tra và tổ chức đánh giá, tổng kết công tác học sinh trong Trường theo quy định.

4. Căn cứ kết quả đánh giá thực hiện công tác học sinh của các tập thể, cá nhân thuộc Trường, khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng định kỳ, đột xuất đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân vi phạm trong việc thực hiện công tác học sinh.

5. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác học sinh và thực hiện chế độ báo cáo về công tác học sinh theo quy định.

### **Điều 28. Trách nhiệm của các tập thể cá nhân thuộc Trường**

Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể, gia đình học sinh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan để thực hiện tốt công tác học sinh theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban Giám hiệu (Qua phòng Kế hoạch - Đào tạo) để được hướng dẫn./.



## MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập quá 10 phút	Lần 1&2	Lần 3			Từ lần thứ 2 GV mời ra khỏi lớp, hướng dẫn học sinh về khoa chuyên môn xin giấy vào lớp. (Số lần tính theo môn học, mô đun)
2	Bỏ tiết học, bỏ giờ học	Lần 1&2	Lần 3			Từ lần thứ 2 học sinh phải về khoa chuyên môn xin giấy vào lớp. (Số lần tính theo môn học, mô đun)
3	Nghỉ học không phép hoặc quá phép từ 1 đến 3 ngày	Lần 1&2	Lần 3			Từ lần thứ 2 khoa chuyên môn phối hợp phòng KHĐT thông báo cho gia đình học sinh.
4	Nghỉ học không phép từ 4 ngày đến dưới 15 ngày		Lần 1	Lần 2		Từ lần thứ 1 khoa chuyên môn phối hợp phòng KHĐT thông báo cho gia đình HS.
5	Nghỉ học không phép từ 15 ngày trở lên				Lần 1	Khoa chuyên môn phối hợp phòng KHĐT thông báo cho gia đình HS, họp lớp, lập Biên bản đề nghị xóa tên khỏi danh sách lớp
6	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học	Lần 1&2	Lần 3			Từ lần thứ 2 GV mời ra khỏi lớp, hướng dẫn HS về khoa chuyên môn xin giấy vào lớp. (Số lần tính theo môn học, mô đun)
7	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
8	Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo "Quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp"

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
						trình độ trung cấp, sơ cấp của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng"; Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
9	Không đóng học phí, lệ phí đúng quy định và quá thời hạn được Trường cho phép hoãn					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Mời gia đình lên làm việc
10	Vô lễ với cán bộ, viên chức và người lao động của Trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
11	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác của Trường	Lần 1 & Lần 2	Lần 3			Phải bồi thường thiệt hại, Từ lần 2 trục xuất khỏi ký túc xá
12	Vi phạm quy định về vệ sinh tại ký túc xá, nơi học tập và các khu công cộng khác	Lần 1 & Lần 2	Lần 3			Khắc phục vệ sinh môi trường
13	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo số lần vi phạm, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
14	Hút thuốc lá trong trường bao gồm: giờ học (lý thuyết, thực hành, thực tập), phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 1 & Lần 2	Lần 3			Lần 1 & Lần 2 xử lý khiển trách nhắc nhở. Lần thứ 3 trở đi, xử lý cảnh cáo
15	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Từ lần thứ 2 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
						buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Từ lần thứ 2 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma tuý				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
18	Sử dụng ma tuý				Lần 1	Xử lý theo quy định của pháp luật
19	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20	Hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Đưa phân tử xấu vào trường, ký túc xá gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập có thời hạn	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
	chức đánh nhau					pháp luật
25	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

**Ghi chú:**

- Học sinh vi phạm một trong những lỗi trong khung xử lý phải hạ 1 bậc rèn luyện.
- + Nếu bị Khiển trách không xếp loại quá mức trung bình - khá.
- + Nếu bị Cảnh cáo trở lên không xếp loại quá mức trung bình.
- Từ mức độ khiển trách trở lên trình tự xử lý theo Điều 19 của Quy chế này.

**NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH VÀ THANG ĐIỂM**  
**Năm: .....**

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
I	<b>Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính</b>		<b>15</b>		
1	Thành lập tổ chức (phòng, ban) chuyên trách công tác học sinh theo Điều lệ trường trung cấp	Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh	0		
		Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh nhưng có bố trí cán bộ chuyên trách công tác học sinh ghép với các phòng, ban khác	1,5		
		Thành lập phòng, ban độc lập, chuyên trách công tác học sinh	3		
2	Ban hành quy chế và các quy định riêng về công tác học sinh trong Trường, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh	Không ban hành quy chế, quy định (cả riêng, chung) về công tác học sinh	0		
		Ban hành quy chế, quy định về công tác học sinh trong quy chế hoạt động chung của Trường	1,5		
		Ban hành quy chế, quy định riêng về công tác học sinh, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh	3		
3	Thực hiện quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không đầy đủ, đúng hạn	1,5		
		Thực hiện tốt quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh	3		
4	Công tác hành chính liên quan đến học sinh	Không giải quyết kịp thời, còn khó khăn, vướng mắc cho người học (có phản ánh, thắc mắc của người học, gia đình,...)	0		
		Đã giải quyết công tác hành chính liên quan đến học sinh	1,5		
		Có quy định cụ thể quy trình và tổ chức thực hiện tốt công tác hành chính liên quan đến học	3		

		sinh			
5	Công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh	Không có cơ sở dữ liệu về học sinh; không ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh	0		
		Có cơ sở dữ liệu về học sinh nhưng chưa thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ học sinh	1,5		
		Thực hiện tốt công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dữ liệu hồ sơ học sinh	3		
<b>II</b>	<b>Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh</b>		<b>15</b>		
1	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của Trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh	Thực hiện không đầy đủ, kịp thời	0		
		Có phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của Trường	1,5		
		Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của Trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh đầy đủ, kịp thời, hình thức đa dạng để học sinh hiểu rõ các quy định	3		
2	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh	Không có ký túc xá	0		
		Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh	3		
3	Công tác quản lý học sinh ngoại trú	Không quy định về công tác quản lý học sinh ngoại trú	0		
		Có các quy định cụ thể về công tác quản lý học sinh ngoại trú	1,5		
		Thực hiện tốt công tác quản lý học sinh ngoại trú và thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương, gia đình để phối hợp quản lý	3		
4	Công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh và xử lý kỷ luật học sinh	Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật học sinh	0		
		Có triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật học sinh nhưng còn mang tính hình thức,	1,5		

		chưa tạo được phong trào thi đua, kỷ cương trong Trường			
		Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật học sinh vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong Trường	3		
5	Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội quy, quy chế công tác học sinh	Không thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh	0		
		Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh, không để xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng dẫn đến kỷ luật	3		
<b>III</b>	<b>Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh</b>		<b>10</b>		
1	Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh	Không triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh	0		
		Thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh nhưng không hiệu quả	1,5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách, thực hiện tốt nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh	3		
2	Tổ chức các hoạt động dịch vụ đối với học sinh trong Trường (nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao,...)	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với học sinh trong Trường	0		
		Có biện pháp quản lý được thể hiện bằng các văn bản	1,5		
		Quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ học sinh trong Trường	3		
3	Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn	Không có kế hoạch hoạt động phối hợp	0		

	vi sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội	Có phối hợp nhưng không có kế hoạch	2		
		Có kế hoạch và đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản cho học sinh	4		
<b>IV</b>	<b>Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh</b>		<b>10</b>		
1	Thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh theo quy định	Không bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh	0		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh	1,5		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện và thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh đúng quy định	3		
2	Đảm bảo nguồn kinh phí, tổ chức xét học bổng cho học sinh theo quy định	Không bố trí kinh phí để cấp học bổng cho học sinh	0		
		Đảm bảo nguồn kinh phí Quỹ học bổng và thực hiện xét cấp học bổng cho học sinh	3		
3	Ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	Không có quy định	0		
		Đã ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	2		
4	Phổ biến chính sách đối với học sinh và quy trình, hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách đối với học sinh và đăng trên trang thông tin điện tử của Trường.	Không phổ biến, đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách trên trang thông tin điện tử của Trường	0		
		Đã thực hiện phổ biến và đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách đối với học sinh	2		
<b>V</b>	<b>Nhóm tiêu chí 5: Tổ</b>		<b>15</b>		



	chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh				
1	Có cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh	Không có	0		
		Có hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu nhưng chưa đầy đủ, hiện đại	1,5		
		Có đủ cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) hiện đại, đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh	3		
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ hàng năm trong học sinh gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành, Trường; tổ chức cho học sinh tham gia các sự kiện, hội diễn văn nghệ tổ chức trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp.	Không có kế hoạch	0		
		Không có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ theo từng năm học nhưng có tham gia các hoạt động văn hóa, hội diễn văn nghệ chung trong ngành giáo dục nghề nghiệp	1,5		
		Có kế hoạch theo từng năm học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ chung trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp	3		
3	Công tác phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong chỉ đạo, tổ chức phong trào học sinh tình nguyện	Không có hoạt động phối hợp, không tổ chức phong trào học sinh tình nguyện	0		
		Có hoạt động phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào học sinh tình nguyện	1,5		
		Chủ động tổ chức phong trào học sinh tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) hiệu quả, thiết thực	3		
4	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; tổ chức phong trào thu hút, khuyến khích học sinh luyện tập thể thao thường xuyên	Không có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh	0		
		Có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh	1,5		
		Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; hoạt động phong trào thu hút, khuyến khích học sinh luyện tập thể	3		

		thao thường xuyên			
5	Tổ chức Đội tuyển để tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	Không tổ chức thành Đội tuyển và không tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	0		
		Có tham gia giải, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học nhưng không tổ chức thành Đội tuyển	1,5		
		Có tổ chức Đội tuyển học sinh và tích cực tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học.	3		
VI	<b>Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh</b>		<b>10</b>		
1	Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh theo từng năm học và toàn khóa học	Không xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể	0		
		Có chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm học, từng khóa học	1		
		Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch với nội dung, hình thức phong phú, cuốn hút học sinh tham gia	2		
2	Công tác tổ chức sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	Không tổ chức	0		
		Tổ chức đầy đủ nội dung sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	1,5		
		Tổ chức sinh động đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức phong phú	3		
3	Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh	0		
		Có thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh	1,5		
		Xây dựng tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của học sinh theo Quy chế	3		
4	Công tác tuyên truyền, khuyến khích học sinh rèn luyện,	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không thường xuyên	1		
		Thực hiện thường xuyên, hiệu	2		

	phần đầu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	quả			
<b>VII</b>	<b>Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học</b>		<b>10</b>		
1	Thành lập phòng Y tế và bố trí viên chức chuyên môn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe trong Trường	Không thành lập Phòng Y tế	0		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế nhưng hoạt động không chuyên nghiệp	1,5		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định, hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh hiệu quả.	3		
2	Tổ chức việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh; Phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh	Không tổ chức khám sức khỏe cho học sinh khi nhập Trường	0		
		Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh khi nhập Trường	1		
		Tổ chức tốt việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh theo quy định; hàng năm có hoạt động phối hợp, truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh	2		
3	Đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không để xảy ra dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	Không đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn	1,5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	3		
4	Thực hiện các quy định và tổ chức công	Không có biện pháp thực hiện công tác phòng, chống	0		

	tác truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá trong Trường	HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá			
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc lá trong trường học, thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm	2		
VIII	<b>Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội</b>		10		
		Không có kế hoạch phối hợp	0		
		Có kế hoạch và thực hiện phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường học	3		
1	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương đồng thời định kỳ tổ chức kiểm tra việc áp dụng các biện pháp về đảm bảo an ninh, trật tự giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	5		
		Có xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong Trường	0		
		Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học; tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến học sinh	3		
2	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các trường hợp vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan đến học sinh; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong Trường				
3	Thành lập đội tự	Không thành lập	0		

	quản học sinh trong Trường	Có thành lập	1		
		Thành lập và có kế hoạch hoạt động hiệu quả	2		
<b>IX</b>	<b>Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được</b>		<b>5</b>		
1	Quy tắc ứng xử văn hóa trong Trường	Không ban hành quy tắc ứng xử trong Trường	0		
		Có ban hành quy tắc ứng xử nhưng việc tổ chức thực hiện chưa hiệu quả	1,5		
		Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong Trường và có biện pháp thực hiện hiệu quả	2,5		
2	Có đội tuyển của Trường đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: Văn nghệ, thể thao, chuyên môn, kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, Olympic các môn khoa học,...cấp khu vực và toàn quốc	Không có	0		
		Có đội tuyển của Trường tham gia các cuộc thi nhưng chưa đạt giải cao	1,5		
		Có đội tuyển tham gia các cuộc thi và đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)	2,5		
<b>Cộng:</b>					

**Kết luận:**

- Tổng điểm đạt được:.....

- Xếp loại:.....

**Người chấm điểm**  
(Kèm theo sđt liên hệ)

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm .....

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký và đóng dấu)

